TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **33**/2026/ HNGĐ -ST
Ngày 26/5/2026
"V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Đức

Các hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Xuân Vinh; Bà Nguyễn Thị Lan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhị - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Phạm Trần Duy Quyền - Kiểm sát viên.

Ngày 26/5/2026, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 4 - Đắk Lắk, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 217/2025/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2025 về việc "Kiện ly hôn, tranh chấp nuôi con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 14/4/2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 23/2026/QĐST-HNGĐ ngày 06/5/2026, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Hồng H, sinh ngày 18/02/1985 - *(Có đơn xin xét xử vắng mặt)*

CCCD số 051185002… cấp ngày 10/02/2025

Địa chỉ: Thôn Tr 1, xã Ph, tỉnh Đắk Lắk.

- Bị đơn: Ông Lưu Văn Qu, sinh ngày 02/3/1983 - *(Vắng mặt)*

CCCD số 066083007… cấp ngày 08/7/2021

Địa chỉ: Thôn Tr 1, xã Ph, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

**** Ý kiến của nguyên đơn - Bà Nguyễn Thị Hồng H:***

Về quan hệ hôn nhân: Tôi và ông Lưu Văn Qu yêu nhau trên cở sở tình yêu tự nguyện, có tổ chức đám cưới theo phong tục tập quán của địa phương và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ea Phê, huyện Krông Pắc (nay là xã Ea

Phê), tỉnh Đắk Lắk vào ngày 02/12/2008. Sau đó thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, mặc dù vợ chồng cũng nhiều lần nói chuyện để giải quyết mâu thuẫn nhưng không thành, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng hơn, tháng 8/2024 tôi có nộp đơn xin ly hôn sau đó được hoà giải tôi rút đơn về, tuy nhiên sau đó chồng tôi vẫn không thay đổi. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống hôn nhân không thể kéo dài.

Nguyện vọng của tôi là xin được ly hôn với ông Lưu Văn Qu.

- Về con chung: Trong quá trình chung sống chúng tôi có 04 con chung cháu Lưu Nguyễn Quốc V, sinh ngày 24/10/2009, cháu Lưu Nguyễn Quốc Đ, sinh ngày 19/9/2011, cháu Lưu Nguyễn Khánh V, sinh ngày 10/3/2018 và cháu Lưu Nguyễn Quốc Kh, sinh ngày 09/6/2023.

Tôi có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc và giáo dục 04 con chung cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Hiện tại cháu đang sinh sống cùng với tôi do tôi trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc.

Về cấp dưỡng: Tôi không yêu cầu toà án giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

**** Bị đơn - Ông Lưu Văn Qu*** đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không đến Tòa án làm việc. Do đó không thể tiến hành lấy lời khai cũng như tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải được.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Đắk Lắk phát biểu:

- Về tố tụng: Thẩm phán xác định đúng quan hệ pháp luật, thẩm quyền giải quyết vụ án; xác định đúng tư cách tham gia tố tụng của các đương sự; việc thu thập chứng cứ, trình tự giải quyết vụ án theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Trong quá trình thụ lý, giải quyết, xét xử vụ án thì Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật. Bị đơn không chấp hành đúng các quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Qua các tài liệu, chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án, đề nghị HĐXX căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn - Bà Nguyễn Thị Hồng H, cho bà Nguyễn Thị Hồng H được ly hôn với ông Lưu Văn Qu;

Về con chung: Giao 04 con chung là cháu Lưu Nguyễn Quốc V, sinh ngày 24/10/2009, cháu Lưu Nguyễn Quốc Đ, sinh ngày 19/9/2011, cháu Lưu Nguyễn Khánh V, sinh ngày 10/3/2018 và cháu Lưu Nguyễn Quốc Kh, sinh ngày 09/6/2023 cho bà Nguyễn Thị Hồng H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi);

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, kết quả thẩm tra công khai các tài liệu, chứng cứ tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Căn cứ hồ sơ vụ án, nội dung khởi kiện của nguyên đơn - Bà Nguyễn Thị Hồng H là tranh chấp hôn nhân gia đình về ly hôn và nuôi con, thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân khu vực 4 - Đắk Lắk theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn - Bà Nguyễn Thị Hồng H có đơn xin xét xử vắng mặt; Bị đơn - Ông Lưu Văn Qu mặc dù Tòa án đã triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do, không có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án là phù hợp.

[3] Về nội dung:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Hồng H và ông Lưu Văn Qu có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ea Phê, huyện Krông Pắc (nay là xã Ea Phê), tỉnh Đắk Lắk vào ngày 02/12/2008, là quan hệ hôn nhân hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

Bà Nguyễn Thị Hồng H xác định: Quá trình chung sống hôn nhân phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, mặc dù vợ chồng cũng nhiều lần nói chuyện để giải quyết mâu thuẫn nhưng không thành, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng hơn. Tháng 8/2024 bà H có nộp đơn xin ly hôn, sau đó được hoà giải tôi rút đơn về; Tuy nhiên sau đó ông Qu vẫn không thay đổi. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống hôn nhân không thể kéo dài nên bà H giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và xin ly hôn với ông Lưu Văn Qu, đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết cho bà Nguyễn Thị Hồng H được ly hôn với ông Lưu Văn Qu.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân khu vực 4 - Đắk Lắk đã thu thập hồ sơ lưu trữ xác định: Ngoài đơn yêu cầu giải quyết ly hôn trong vụ án này thì vào năm 2022 và năm 2024, bà Nguyễn Thị Hồng H đã 02 lần làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với ông Lưu Văn Qu. Tuy nhiên sau đó bà H đã rút đơn khởi kiện (năm 2022 rút đơn vì lý do: Ông Qu bỏ đi làm ăn xa, không hợp tác, không về Tòa án giải quyết việc ly hôn; năm 2024 rút đơn vì lý do: Ông Qu đã biết lỗi và hứa sẽ tự sửa đổi bản thân...) và Tòa án đã đình chỉ giải quyết vụ án.

Quá trình Toà án xác minh địa phương tại thôn Phước Trạch 1, xã Ea Phê, tỉnh Đắk Lắk vào thể hiện: Vợ chồng bà Nguyễn Thị Hồng H và ông Lưu Văn Qu có xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do hai vợ chồng bất đồng nên hay xảy ra cãi vã. Về điều kiện kinh tế hiện nay bà H và ông Qu đi làm thuê, ai thuê gì làm đó, thu nhập cố định thì địa phương không nắm được.

Hội đồng xét xử xét thấy: Mâu thuẫn trong quan hệ hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị Hồng H và ông Lưu Văn Qu là trầm trọng kéo dài, bà H đã nhiều lần nộp đơn đề nghị giải quyết ly hôn với ông Qu; còn ông Qu không chấp hành triệu tập của Tòa án và không hợp tác giải quyết vụ việc, không thể hiện thiện chí hàn gắn đoàn tụ gia đình; cuộc sống vợ chồng bà H - ông Qu không thể hàn gắn, đoàn tụ, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó bà Nguyễn Thị Hồng H yêu cầu Toà án giải quyết cho ly hôn với ông Lưu Văn Qu là có căn cứ, phù hợp theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình nên cần chấp nhận.

[3.2] Về con chung: Bà Nguyễn Thị Hồng H và ông Lưu Văn Qu có 04 con chung là cháu Lưu Nguyễn Quốc V, sinh ngày 24/10/2009, cháu Lưu Nguyễn Quốc Đ, sinh ngày 19/9/2011, cháu Lưu Nguyễn Khánh V, sinh ngày 10/3/2018 và cháu Lưu Nguyễn Quốc Kh, sinh ngày 09/6/2023; Khi ly hôn, nguyện vọng của bà Nguyễn Thị Hồng H là được chăm sóc, nuôi dưỡng các con chung là cháu Quốc V, Quốc Đ, Khánh V, Quốc Kh. Hiện cháu Lưu Nguyễn Quốc Kh, sinh ngày 09/6/2023 còn nhỏ nên cần sự chăm sóc của mẹ là bà H; còn các cháu Quốc V, Quốc Đ, Khánh V đều có nguyện vọng muốn ở với mẹ là bà H. Hội đồng xét xử xét thấy: Để đảm bảo sự phát triển ổn định về thể chất và tinh thần của các cháu Quốc V, Quốc Đ, Khánh V, Quốc Kh và xét nguyện vọng của bà Nguyễn Thị Hồng H là phù hợp nên cần giao các cháu Quốc V, Quốc Đ, Khánh V, Quốc Kh cho bà Nguyễn Thị Hồng H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Đối với ông Lưu Văn Qu không tham gia tố tụng nên không có ý kiến thể hiện nguyện vọng nuôi con nên không có cơ sở để Tòa án xem xét; Ông Qu có quyền, nghĩa vụ thăm nom và có thể tự nguyện cấp dưỡng, chu cấp cho các con chung.

[3.3] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Bà Nguyễn Thị Hồng H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập xem xét, giải quyết.

[3.4] Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra để giải quyết.

[3.5] Về nợ chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra để giải quyết.

[4] Về án phí: Nguyên đơn - Bà Nguyễn Thị Hồng H phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

[5] Xét quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Đắk Lắk tại phiên tòa là có căn cứ và đúng pháp luật nên HĐXX cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 220; khoản 2 Điều 227, Điều 228; Điều 235; Điều 266; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 58; Điều 81; khoản 1, khoản 3 Điều 82, Điều 83 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Áp dụng: Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn - Bà Nguyễn Thị Hồng H về ly hôn, nuôi con chung;

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Hồng H được ly hôn với ông Lưu Văn Qu;

2. Về con chung:

2.1. Giao 04 con chung là cháu Lưu Nguyễn Quốc V, sinh ngày 24/10/2009, cháu Lưu Nguyễn Quốc Đ, sinh ngày 19/9/2011, cháu Lưu Nguyễn Khánh V, sinh ngày 10/3/2018 và cháu Lưu Nguyễn Quốc Kh, sinh ngày 09/6/2023 cho bà Nguyễn Thị Hồng H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi);

Ông Lưu Văn Qu có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Tuy nhiên, ông Lưu Văn Qu không được lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi việc nuôi con chung và cấp dưỡng phí tổn nuôi con chung.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét, giải quyết.

3. Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét, giải quyết.

4. Về nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét, giải quyết.

5. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Hồng H phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với tranh chấp về Hôn nhân và gia đình, được khấu trừ trong số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk theo biên lai thu số 0002295 ngày 14/10/2025.

Về quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a và Điều

9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Đắk Lắk;*
- *VKSND tỉnh Đắk Lắk;*
- *VKSND khu vực 4-Đắk Lắk;*
- *THADS Đắk Lắk;*
- *UBND xã Ea Phê, T.Đắk Lắk;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu: HS vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Văn Đức